TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày: 12/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quế.

Bà Nguyễn Thị Vân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 29/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 13/3/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2019/HSST-QĐ ngày 29/3/2019, đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN TR, sinh năm 1972.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1979 và 03 con: Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN NGỌC Đ, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1960 và bà Vương Thị L, sinh năm 1964; Có vợ là Ngô Thị H, sinh năm 1987 và 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 15/10/2017

bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. ĐỖ THẾ H, sinh năm 1966.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Thế D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kh (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1969 và 03 con: Con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2013; Nhân thân: Ngày 28/12/2009 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. LƯU VĂN T, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn L, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1965; Có vợ là Trần Thị Phương A, sinh năm 1984 và 03 con: Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; Nhân thân: Ngày 19/9/2006 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. HOÀNG VĂN T, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1942 và bà Trần Thị L, sinh năm 1944; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 và 03 con: Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; Nhân thân: Ngày 28/5/1996 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi *"Đánh nhau"*; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. VƯƠNG VĂN Đ, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Vương Thị Th, sinh năm 1968; Có vợ là Ngô Thị Đ, sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp

dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7. TRẦN VĂN T, sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1939; Có vợ là Đỗ Thị Nh, sinh năm 1964 và 02 con: Con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

8. TRẦN VĂN C, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Dương Thị Tr (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963 và 03 con: Con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

9. NGUYỄN KHẮC N, sinh năm 1957.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc Nh (đã chết) và bà Đào Thị T (đã chết); Có vợ là Trần Thị Ch, sinh năm 1960 và 03 con: Con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

10. HOÀNG VĂN H, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn D, sinh năm 1963 và bà Vương Thị Đ, sinh năm 1962; Có vợ là Trần Thị Th, sinh năm 1988 và 02 con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

11. TRẦN VĂN TH, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th, sinh năm 1947 và bà Lê Thị Nh, sinh năm

1958; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 và 02 con: Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

12. THÂN ĐÌNH Ả, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thân Đình Tr, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị Y, sinh năm 1962; Có vợ là Trần Thị Thu Ng, sinh năm 1981 và 02 con: Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2018, sau khi đi uống rượu về, Trần Văn Tr, Trần Văn C, Trần Văn T và Nguyễn Khắc N rủ nhau về nhà Tr ở Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B chơi. Khi C, T và N đang ngồi chơi ở nhà thì Hoàng Văn T và Đỗ Thế H đều là người cùng thôn với Tr đến nhà Tr chơi. Ngồi chơi một lúc, các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh *"Sâm"* sát phạt nhau bằng tiền và xin phép Tr cho đánh bạc tại nhà Tr thì Tr đồng ý và bảo mọi người lấy bộ bài tú lơ khơ để ở trên tủ ti vi và chiếu có sẵn ở nhà Tr ra chơi. Do say rượu nên Tr ngồi xem một lúc và nằm nghỉ tại ghế ngay chỗ đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Lưu Văn T, Trần Văn Th, Thân Đình Ả, Vương Văn Đ cũng là người cùng thôn với Tr và Nguyễn Đăng Tr ở thôn Ng - xã L - huyện Gi - tỉnh B đến nhà Tr chơi. Tại đây, T2, Th, Tr1, Ả, Đ rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh *"Ba cây"* ăn tiền và xin phép Tr cho chơi tại nhà thì Tr đồng ý và bảo mọi người lấy bộ bài tú lơ khơ để ở tủ ti vi ở nhà mình ra chơi. Lúc này, thấy mọi người chơi rủ nhau đánh *"Ba cây"* ăn tiền nên T1 và C không chơi đánh *"Sâm"* nữa mà sang đánh *"Ba cây"* ăn tiền cùng với T2, Tr1, Th. Khi T1 và C nghỉ đánh *"Sâm"* thì Ả vào thay vị trí của T1 còn Đ vào thay vị trí của C để tiếp tục đánh *"Sâm"* với mọi người. Một lúc sau, Nguyễn Ngọc Đ và Hoàng Văn H đều là những người cùng thôn với Tr đến nhà Tr chơi rồi tham gia đánh *"Ba cây"* cùng mọi người.

Các đối tượng quy định về luật chơi cụ thể:

Tại bàn đánh *"Sâm"*: Các đối tượng đánh *"Sâm"* sử dụng bộ tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc. Khi chơi gồm 5 người, mỗi người chơi được chia 10 quân bài để đánh còn thừa 02 quân bài thì để dưới chiếu, nếu ai đánh hết bài trước là thắng, những người còn lại đếm lá bài chưa đánh được còn trên tay để trả tiền cho người

về nhất, mỗi quân bài phải trả 5.000 đồng. Quy định *"Báo Sâm"* là khi bắt đầu chơi có người xác định bài mình đánh mà không ai bắt được cho đến khi đánh hết bài trên tay và phải thông báo cho những người chơi việc này để giành quyền đánh trước. Nếu ai *"Báo Sâm"* mà không bị bắt thì mỗi người chơi phải trả 100.000 đồng cho người *"Báo Sâm"*, còn khi *"Báo Sâm"* mà bất kỳ người chơi nào khác bắt thì người *"Báo Sâm"* phải trả cho người bắt được *"Sâm"* 400.000 đồng. Ai thắng khi *"Báo Sâm"* hoặc bắt được người *"Báo Sâm"* đều tự nguyện bỏ ra cho chủ nhà 10.000 đồng. Khi chơi *"Sâm"*, quy định lá bài nhỏ nhất là 3, lớn nhất là 2, tứ quý và ba đôi thông có thể bắt được 2. Nếu ai đánh 2 mà bị bắt bằng ba đôi thông hoặc tứ quý thì người này phải trả cho người bắt 100.000 đồng.

Tại bàn đánh *"Ba cây"*: Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh *"Ba cây"* ăn tiền sử dụng bộ bài tú lơ khơ 36 quân gồm các lá bài từ A đến 9. Khi chơi, người làm chương sẽ chia cho mỗi người tham gia 3 quân bài rồi cộng tổng và lấy số lẻ hàng đơn vị để tính và so điểm với từng người. Khi so bài, quy định cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 1 điểm. Nếu bằng điểm nhau thì sẽ tính theo chất lần lượt là rô, cơ, bích, tép. Người chơi hơn điểm người cầm chương thì sẽ thắng và người cầm chương phải trả số tiền bằng tiền đặt trước đó, còn người chơi kém điểm người cầm chương thì sẽ thua và bị mất số tiền đặt trước đó. Khi chơi *"Ba cây"*, các đối tượng quy định đặt cửa thấp là 100.000 đồng, còn ai đặt cửa thấp hơn nữa thì thỏa thuận với người làm chương, quy định đặt cửa cao nhất là 200.000 đồng.

Các đối tượng ngồi đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh vào kiểm tra và bắt quả tang. Lúc này, các đối tượng đã bỏ chạy lung tung trong nhà Tr và cất giấu tiền, bài là tang vật để đánh bạc. Quá trình bắt giữ, Công an huyện Thuận Thành đã thu giữ tang vật gồm: 01 chiếu cói màu trắng, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, tiền xung quanh nơi đánh bạc là 5.465.000 đồng: Trong đó thu trên chiếu đánh *"Ba cây"* số tiền là 1.900.000 đồng, thu trên chiếu đánh *"Sâm"* số tiền là 985.000 đồng và dưới chiếu là 80.000 đồng. Thu phía sau đồng hồ quả lắc gần chiếu đánh ba cây là 2.500.000 đồng. Các đối tượng tự giác giao nộp số tiền trên người là 15.580.000 đồng. Cụ thể: Đ giao nộp 290.000 đồng, C giao nộp 650.000 đồng, Tr1 giao nộp 1630.000 đồng, H giao nộp 30.000 đồng, T2 giao nộp 5.550.000 đồng, Đ giao nộp 600.000 đồng, N giao nộp 3.550.000 đồng, H giao nộp 1.750.000 đồng và Th giao nộp 1.530.000 đồng.

Cáo trạng số: 08/CTr-VKS ngày 27/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội *"Gá bạc"* theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Tr khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2018 sau khi đi uống rượu về thì có các đối tượng: Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Nguyễn Đăng Trung, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả đến nhà bị cáo ở thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B. Tại đây, các đối tượng đã xin bị cáo cho ngồi đánh bạc ăn tiền thì được bị cáo đồng ý và chỉ vị trí để 02 bộ bài tú lơ khơ cùng chiếu để cho các đối tượng tham gia đánh bạc sử dụng. Bản thân bị cáo không tham gia đánh bạc và không thu tiền hồ của các đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà của bị cáo. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang ngồi đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang.

Các bị cáo: Trần Văn C, Trần Văn T, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn T và Đỗ Thế H cùng khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2018 các bị cáo có đến nhà của bị cáo Trần Văn Tr chơi, tại đây các bị cáo rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh *"Sâm"*. Các bị cáo có hỏi xin bị cáo Tr thì được bị cáo Tr đồng ý cho chơi và chỉ chỗ lấy bộ bài tú lơ khơ cùng chiếu để các bị cáo ngồi đánh bạc. Khi tham gia chơi, bị cáo C có 670.000 đồng, bị cáo T2 có 60.000 đồng, bị cáo N có 2.500.000 đồng, bị cáo T3 có 200.000 đồng và bị cáo H có 1.800.000 đồng dùng để đánh bạc. Bản thân bị cáo Tr không tham gia đánh bạc và không thu tiền hồ của các bị cáo, nhưng các bị cáo quy định nếu có ai thắng khi *"Báo Sâm"* đều tự nguyện bỏ ra cho bị cáo Tr 10.000 đồng. Sau khi các bị cáo khác đến rủ nhau chơi đánh *"Ba cây"* ăn tiền thì bị cáo T2 và bị cáo C không chơi đánh *"Sâm"* nữa mà chuyển sang đánh *"Ba cây"* thì bị cáo. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang.

Các bị cáo: Lưu Văn T, Trần Văn Th, Thân Đình Ả và Vương Văn Đ cùng khai nhận: Vào khoảng hơn 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2018 các bị cáo cùng với đối tượng Nguyễn Đăng Tr có đến nhà của bị cáo Trần Văn Tr chơi, tại đây các bị cáo rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh *"Ba cây"*. Các bị cáo có hỏi xin bị cáo Tr cho chơi thì được bị cáo Tr đồng ý và chỉ chỗ lấy bộ bài tú lơ khơ để các bị cáo dùng đánh bạc. Khi tham gia chơi, bị cáo T1 có 6.000.000 đồng, bị cáo Th có 1.130.000 đồng, bị cáo Ả có 350.000 đồng và bị cáo Đ có 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Bản thân bị cáo Tr không tham gia đánh bạc và không thu tiền hồ của các bị cáo. Sau khi bị cáo T2 và bị cáo C chuyển sang đánh *"Ba cây"* thì bị cáo Ả vào thay vị trí của bị cáo T2, còn bị cáo Đ vào thay vị trí của bị cáo C để tiếp tục đánh *"Sâm"*. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang.

Các bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ và Hoàng Văn H cùng khai nhận: Vào khoảng hơn 21 giờ 30 phút ngày 03/10/2018 các bị cáo có đến nhà của bị cáo Trần Văn Tr chơi. Tại đây, thấy các bị cáo khác đang tham gia đánh bạc thì các bị cáo có vào

chơi đánh *"Ba cây"* cùng, khi tham gia chơi bị cáo Đ có 600.000 đồng, còn bị cáo H có 230.000 đồng dùng để đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo: Trần Văn Tr, Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội *"Gá bạc"*; các bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Trần Văn Th và Thân Đình Ả phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 18 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 06 tháng đến 08 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn T từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thế H từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt các bị cáo: Vương Văn Đ, Trần Văn T và Trần Văn C mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo: Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì đối với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giản nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/10/2018, bị cáo Trần Văn Tr đã dùng nhà của mình ở Thôn C - thị trấn H - huyện Th - tỉnh B để chứa chấp 11 bị cáo gồm: Trần Văn C, Trần Văn T, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn T, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Trần Văn Th, Thân Đình Ả, Vương Văn Đ, Nguyễn Ngọc Đ, Hoàng Văn H và đối tượng Nguyễn Đăng Tr tham gia đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi các bị cáo cùng đối tượng nêu trên đang tham gia đánh bạc trên 02 chiếu bạc dưới hình thức đánh *"Sâm"* và đánh *"Ba cây"* ăn tiền thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt quả tang. Thu giữ vật chứng là: 01 chiếc chiếu cói màu trắng, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 21.045.000 đồng mà các bị cáo cùng đối tượng Nguyễn Đăng Tr sử dụng để đánh bạc.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Tr đã phạm tội *"Gá bạc"* theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả đã phạm tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như

vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình phạm tội, các bị cáo không có sự chuẩn bị, không phân công vai trò và nhiệm vụ cho từng mỗi bị cáo cũng như không có sự câu kết chặt chẽ với nhau nên đây chỉ là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng tới nếp sống văn hóa lành mạnh tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đồng ý chứa chấp, tạo điều kiện và sát phạt nhau bằng tiền đều bị pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù, Nhà nước đang ra sức bài trừ tệ nạn cờ bạc nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo nói riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm đánh bạc nói chung trong tình hình hiện nay.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Trần Văn Tr có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có 01 tiền sự, ngày 15/10/2017 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*. Bản thân bị cáo đang trong thời gian chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội. Xong cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc thường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Hơn nữa, bố của bị cáo là người có công với cách mạng hiện đang là thương binh được hưởng trợ cấp của Nhà nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng

xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Các bị cáo: Đỗ Thế H, Lưu Văn T và Hoàng Văn T đều có nhân thân xấu. Bị cáo Đỗ Thế H vào ngày 28/12/2009 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*, bị cáo Lưu Văn T vào ngày 19/9/2006 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc"*, bị cáo Hoàng Văn T vào ngày 28/5/1996 bị Công an huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi *"Đánh nhau"*. Mặc dù, đã chấp hành xong các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này xong các bị cáo cũng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trước khi xét xử bị cáo Lưu Văn T tự nguyện nộp số tiền 3.200.000 đồng, bị cáo Hoàng Văn T tự nguyện nộp số tiền 10.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm, riêng đối với bị cáo Hoàng Văn T còn có bố là người có công với cách mạng hiện đang là thương binh được hưởng trợ cấp của Nhà nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo: Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C và Nguyễn Khắc N đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Khắc N còn là người có công với cách mang khi có thời gian phục vụ trong quân đội tham gia chiến đấu bảo vệ tổ quốc bị thương tật mất sức lao động 47% nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Xét thấy, cũng không

cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo: Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả cũng đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Không những vậy, trước khi xét xử các bị cáo cũng đều đã tự nguyện nộp mỗi bị cáo 20.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Xét thấy, chỉ cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo hình phạt bằng tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Văn Tr là 20.000.000 đồng; đối với các bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T và Trần Văn C mỗi bị cáo 10.000.000 đồng tăng tính để răn đe, giáo dục các bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Khắc N là thương binh hiện đang được hưởng chính sách trợ cấp của Nhà nước và bị cáo Hoàng Văn T có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Trong vụ án này, tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo còn có đối tượng Nguyễn Đăng Tr. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* đối với Trung thì Trung đã bỏ trốn khỏi địa phương. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định truy nã đối với Trung, nhưng đến nay vẫn chưa bắt được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã tách riêng hành vi của Trung ra khi nào bắt được sẽ điều tra làm rõ và xử lý trong một vụ án khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đối với hành vi của Nguyễn Đăng Tr trong vụ này.

[3] Về vật chứng của vụ án: Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an huyện Thuận Thành đã thu giữ 01 chiếc chiếu cói màu trắng, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 21.045.000 đồng.

Đối với 01 chiếc chiếu cói màu trắng, 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ là 21.045.000 đồng được xác định các bị cáo cùng đối tượng Nguyễn Đăng Tr sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 10.200.000 đồng mà bị cáo Hoàng Văn T đã nộp trước khi xét xử theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007789 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Xét thấy, do không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số tiền mà các bị cáo: Hoàng Văn H, Trần Văn Th, Thân Đình Ả, Nguyễn Ngọc Đ, Lưu Văn T và Trần Văn Tr đã nộp theo các biên lai: AA/2014/0007786, AA/2014/0007787, AA/2014/0007788, AA/2014/0007790, AA/2014/0007791 và AA/2014/0007794 vào các ngày 22/3/2019, 26/3/2019, 28/3/2019, 29/3/2019 và 12/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

[4] Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội *"Gá bạc"*; **các bị cáo: Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả** phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 19 *(Mười chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 38 *(Ba mươi tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng tiền phạt (Xác nhận bị cáo Trần Văn Tr đã nộp số tiền 5.200.000 *(Năm triệu hai trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007794 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 06 *(Sáu)* tháng tù và 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng tiền phạt. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 09/10/2018 (Xác nhận bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã nộp số tiền 5.200.000 *(Năm triệu hai trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007790 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 10 *(Mười)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 *(Hai mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng tiền phạt (Xác nhận bị cáo Lưu Văn T đã nộp số tiền 3.200.000 *(Ba triệu hai trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007791 ngày 29/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 *(Bảy)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 *(Mười bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thế H 08 *(Tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 *(Mười sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng tiền phạt.

Xử phạt các bị cáo Vương Văn Đ, Trần Văn T và Trần Văn C mỗi bị cáo 06 *(Sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 *(Mười hai)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng tiền phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc N 07 *(Bảy)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 *(Mười bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo: Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả mỗi bị cáo 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng, các bị cáo phải nộp một lần trong thời hạn 60 *(Sáu mươi)* ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Xác nhận các bị cáo: Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả mỗi bị cáo đã nộp số tiền 20.200.000 *(Hai mươi triệu hai trăm nghìn)* đồng theo các biên lai thu tiền số: AA/2014/0007786, AA/2014/0007787 và AA/2014/0007788 vào các ngày 22/3/2019 và 26/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Giao các bị cáo: Trần Văn Tr, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hồ - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 *(Hai)* lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 *(Một)* chiếc chiếu cói màu trắng, 01 *(Một)* bộ bài tú lơ khơ 36 *(Ba mươi sáu)* quân, 01 *(Một)* bộ bài tú lơ khơ 52 *(Năm mươi hai)* quân; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 21.045.000 *(Hai mươi mốt triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn)* đồng (Theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T số tiền 10.200.000 *(Mười triệu hai trăm nghìn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0007789 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Trần Văn Tr, Nguyễn Ngọc Đ, Đỗ Thế H, Lưu Văn T, Hoàng Văn T, Vương Văn Đ, Trần Văn T, Trần Văn C, Nguyễn Khắc N, Hoàng Văn H, Trần Văn Th và Thân Đình Ả mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn